TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 95/2023/QĐCNTTLH	

Phúc Thọ, ngày 06 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Dương Ngọc T và chị Trần Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 16/8/2023 của anh Dương Ngọc T và chị Trần Thị N;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19/10/2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải thành sau đây:

+ Người khởi kiện: Anh Dương Ngọc T, sinh năm 1983

Nơi thường trú: Thôn N, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội

+ Người bị kiện: Chị Trần Thị N, sinh năm 1986

Nơi thường trú: Thôn N, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19/10/2023 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19/10/2023, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân:

Anh Dương Ngọc T và chị Trần Thị N thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung:

Anh T và chị N có 01 con chung là cháu Dương Thị Ngọc D, sinh ngày 21/6/2014. Chị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu D cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Anh T cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng kể từ tháng 11/2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu mới. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu, người bị yêu cầu;
- Tòa án nhân dân TP.Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THA dân sự huyện Phúc Thọ;
- UBND xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ (số 20-30/3/2013)
- Lưu : Hồ sơ/ VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Hiếu